

**THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN XÂY
DỰNG SỐ 1**

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN XÂY DỰNG SỐ 1

*Giấy chứng nhận ĐKKD số 3500613828 do Sở Kế hoạch và Đầu tư
tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cấp ngày 17 tháng 05 năm 2007, đăng ký thay đổi lần thứ 6
ngày 16 tháng 06 năm 2015*



DIC-SỐ 1

Địa chỉ: Lầu 1, tòa nhà DIC tại số 265 đường Lê Hồng Phong, Phường 8 thành phố
Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu
Địa chỉ liên hệ: Lầu 18, chung cư Vũng Tàu Seaview4, phường 10 thành phố Vũng
Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu
Điện thoại: 064 3807394 Fax: 064 3611739
Website: www.dic1.vn

Phụ trách công bố thông tin:
Họ và tên: Ông Hoàng Thọ Bắc
Chức vụ: Kế toán trưởng
Số điện thoại: 064 3807394
Số fax: 064 3611739



MỤC LỤC

I. CÁC KHÁI NIỆM	2
II. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA DIC1	3
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển	3
2. Cơ cấu tổ chức của DIC1	5
3. Cơ cấu bộ máy quản lý của DIC1	5
4. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5%, các cổ đông sáng lập và cơ cấu cổ đông ..	10
5. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của DIC1, những công ty dưới sự kiểm soát của hoặc kiểm soát DIC1	12
6. Hoạt động kinh doanh.....	13
7. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2013, 2014 và 2015	15
8. Vị thế của công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành.....	17
9. Chính sách đối với người lao động.....	18
10. Chính sách cổ tức.....	19
11. Tình hình tài chính.....	19
12. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo.....	24
13. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của DIC1	25
14. Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh.....	25
15. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới DIC1.....	25
III. QUẢN TRỊ CÔNG TY	25
1. Hội đồng quản trị	25
2. Ban kiểm soát.....	30
3. Giám đốc và các cán bộ quản lý	33
4. Kế hoạch tăng cường quản trị công ty	37
IV. PHỤ LỤC.....	37

Buc

I. CÁC KHÁI NIỆM

- ✓ Công ty DIC1, Công ty ĐT PT XD số 1: Là Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Xây dựng số 1.
- ✓ Công ty đại chúng: Công ty có quy mô vốn từ 10 tỷ đồng trở lên và có từ 100 cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông.
- ✓ Cổ phần: Vốn điều lệ được chia thành nhiều phần bằng nhau.
- ✓ Cổ phiếu: Chứng khoán xác nhận quyền và lợi ích hợp pháp của người sở hữu đối với một phần vốn cổ phần.
- ✓ Cổ đông: Tổ chức hoặc cá nhân sở hữu cổ phần đã phát hành của Công ty.
- ✓ Cổ tức: Khoản lợi nhuận ròng được trả cho mỗi cổ phần bằng tiền mặt hoặc bằng tài sản khác từ nguồn lợi nhuận còn lại của Công ty sau khi thực hiện các nghĩa vụ về tài chính.
- ✓ Sàn Upcom: Là nơi giao dịch các cổ phiếu của các Công ty Đăng ký Giao dịch tại Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội.
- ✓ Công ty mẹ, DIC Group: Tổng Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Xây dựng
- ✓ TCHC: Tổ chức hành chính
- ✓ XD: Xây dựng
- ✓ KTKH: Kinh tế kế hoạch
- ✓ TCKT: Tài chính kế toán
- ✓ HĐQT: Hội đồng quản trị
- ✓ ĐHĐCĐ: Đại hội đồng cổ đông
- ✓ UBCK Nhà nước: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- ✓ Giấy CNĐKKD: Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh
- ✓ BCTC: Báo cáo tài chính
- ✓ LNST: Lợi nhuận sau thuế
- ✓ LN: Lợi nhuận
- ✓ HĐKD: Hoạt động kinh doanh

II. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY ĐẠI CHÚNG

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

1.1. Giới thiệu chung về DIC1

- Tên Công ty: Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Xây dựng số 1
- Tên tiếng Anh: Development Investment Construction number 1 Joint Stock Company
- Tên giao dịch: DIC số 1
- Tên viết tắt: DIC – No 1



- Trụ sở chính: Lầu 1, tòa nhà DIC số 265 Lê Hồng Phong, phường 8, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.
- Địa chỉ giao dịch: Lầu 18, chung cư Vũng Tàu Seaview4 phường 10, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.
- Điện thoại: 064 3807394 – 064 3582146
- Fax: 064 3611739
- Email: dic@dic.vn
- Website: www.dic1.vn
- Vốn điều lệ đăng ký: 15.000.000.000 đồng
- Vốn thực góp: 15.000.000.000 đồng
- Ngày trở thành công ty đại chúng: 04/12/2009.
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế: Số 3500613828 (số cũ: 4903000370) do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu cấp đăng ký lần đầu ngày 17 tháng 05 năm 2007; đăng ký lần thứ 6 ngày 16 tháng 6 năm 2015.
- Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Duy Anh – Giám đốc
- Lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh: Thi công xây dựng các công trình nhà cao tầng; thi công xây lắp các công trình công nghiệp, dân dụng, công trình kỹ thuật hạ tầng và khu công nghiệp, công trình giao thông, thủy lợi, công trình cấp, thoát nước và xử lý môi trường, công trình đường dây và trạm biến thế điện.
- Ngày trở thành công ty đại chúng: 04/12/2009

1.2. Giới thiệu về chứng khoán giao dịch

- Loại chứng khoán: Cổ phiếu phổ thông

- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần
- Mã chứng khoán: DC1
- Số lượng cổ phiếu đang ký giao dịch: 1.500.000 cổ phiếu
- Giá trị cổ phiếu đang ký giao dịch: 15.000.000 đồng
- Số lượng chứng khoán bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật: Không có

- Giới hạn tỷ lệ nắm giữ của nhà đầu tư nước ngoài: Căn cứ theo Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20 tháng 7 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán Và thông tư 123/2015TT-BTC ngày 18 tháng 8 năm 2015 do Bộ tài chính ban hành về việc hướng dẫn hoạt động đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam.

- Tại thời điểm ngày 22/03/2016, số lượng cổ phần sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài tại Công ty là 0 cổ phần – tương ứng 0%.

1.3. Quá trình hình thành và phát triển

Ngày 06/04/2007, Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Xây dựng số 1 được chuyển đổi mô hình từ doanh nghiệp Nhà nước sang thành Công ty cổ phần theo quyết định số 536/QĐ-BXD về việc điều chỉnh phương án cổ phần hóa và chuyển Công ty DIC Xây dựng trực thuộc Công ty Đầu tư Phát triển – Xây dựng thành công ty cổ phần (nay là Tổng Công ty Đầu tư Phát triển Xây dựng). Công ty chính thức đi vào hoạt động từ ngày 17 tháng 5 năm 2007.

Ngày 17/4/2007 Công ty đã tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông lần đầu để thành lập công ty cổ phần. Ngày 17/05/2007, Công ty đã được Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần lần đầu số 3500613828 (số cũ 4903000370) với vốn điều lệ đăng ký là 15.000.000.000 đồng (Mười lăm tỷ đồng). Ngày 16/06/2015, Công ty được Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu cấp đăng ký thay đổi lần thứ 6 ngày với vốn điều lệ là 15.000.000.000 đồng (Mười lăm tỷ đồng).

Ngày 04/12/2009, CTCP Đầu tư Phát triển Xây dựng số 1 được UBCKNN chấp thuận là công ty đại chúng công văn số 2791/UBCK-QLPH.

Ngày 10/03/2010, Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Xây dựng số 1 được Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam cấp Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán số 58/2010/GCNCP-VSD với số lượng cổ phiếu đăng ký là 1.500.000 cổ phần.

Trải qua 9 năm hoạt động, cùng với sự hỗ trợ từ Công ty mẹ là Tổng Công ty Đầu tư Phát triển Xây Dựng, Công ty đã không ngừng phát triển và nâng cao năng lực chuyên môn trong các lĩnh vực kinh doanh chính, được khách hàng tin tưởng và đánh giá cao.

1.4. Quá trình tăng vốn

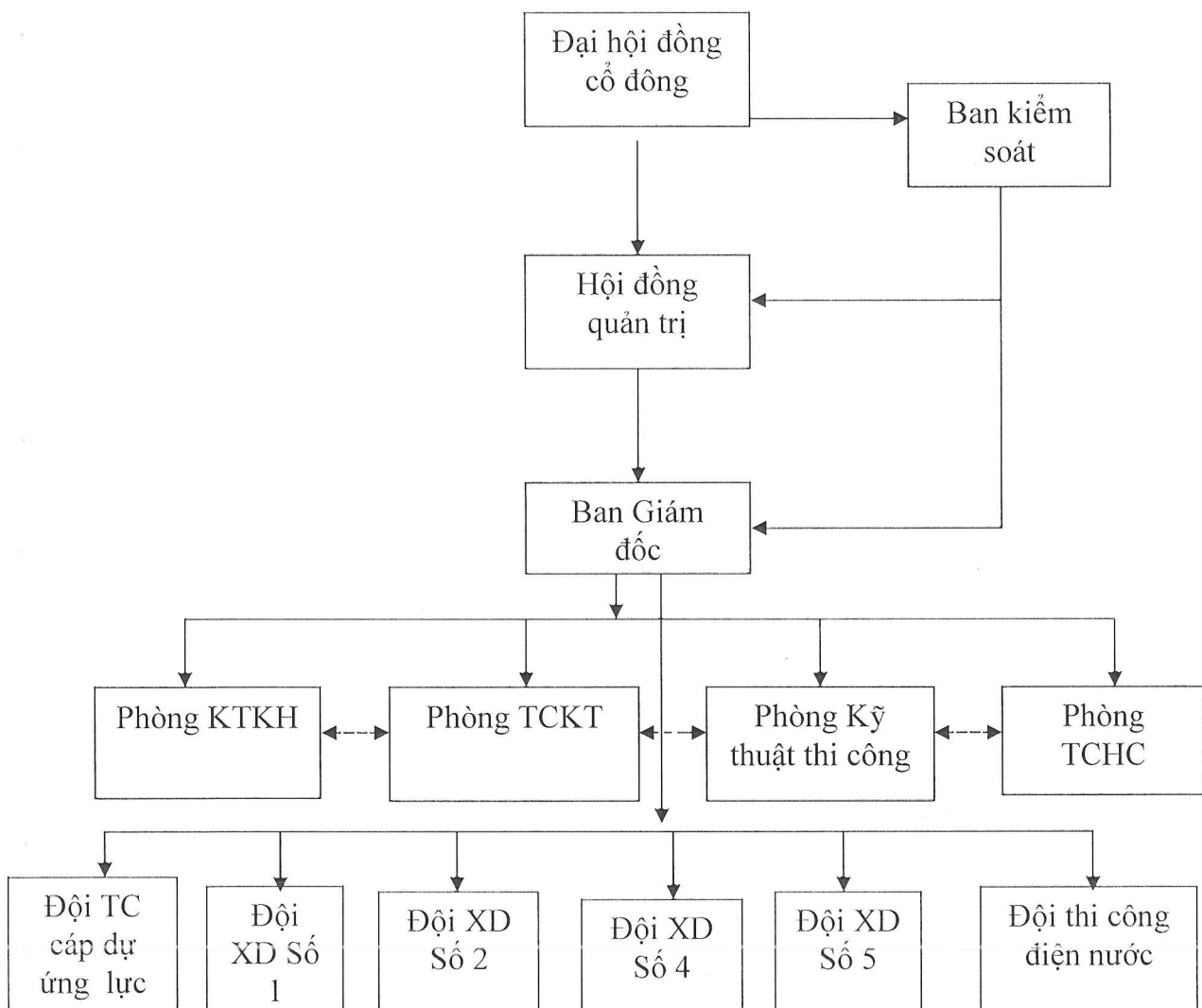
Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Xây dựng số 1 chính thức hoạt động dưới hình thức công ty cổ phần từ thời điểm 17/5/2007. với vốn điều lệ là 15.000.000.000 đồng, từ thời điểm đó đến nay, Công ty không thực hiện tăng vốn.

2. Cơ cấu tổ chức của DIC Số 1

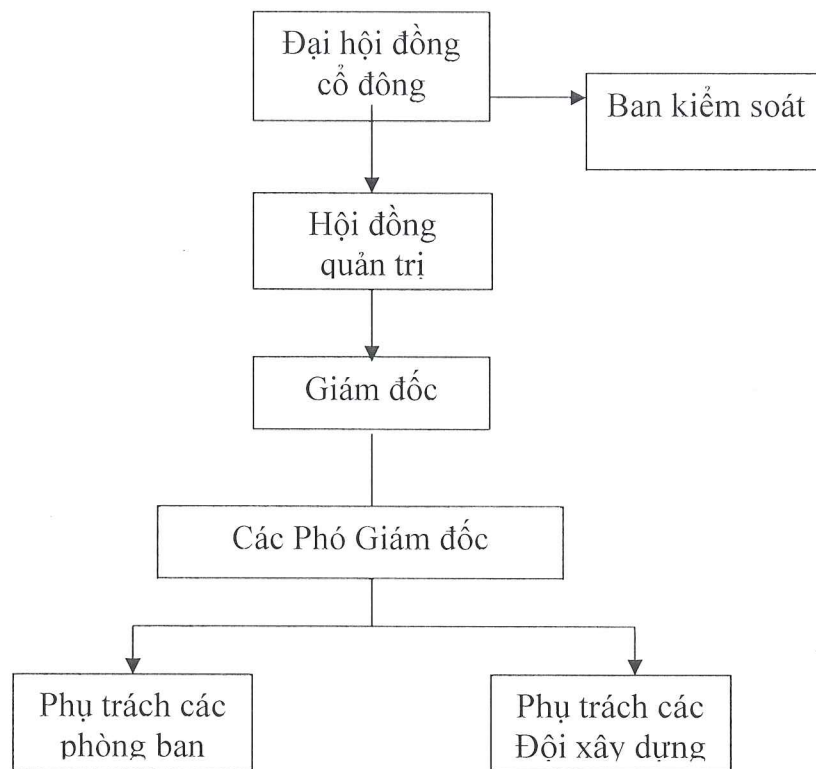
Tổ chức và hoạt động của Công ty hoạt động dựa trên cơ sở pháp lý:

- Luật doanh nghiệp;
- Luật chứng khoán và Luật chứng khoán sửa đổi;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động;
- Các văn bản pháp lý khác có liên quan tới nội dung hoạt động kinh doanh của Công ty.

Sơ đồ tổ chức Công ty được thể hiện cụ thể như sau:



3. Cơ cấu bộ máy quản lý của DIC Số 1



Các bộ phận có chức năng cụ thể như sau:

3.1. Đại hội đồng cổ đông:

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty. Đại hội đồng cổ đông thường niên được tổ chức mỗi năm một lần trong thời hạn 4 tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Đại hội đồng cổ đông họp bất thường trong các trường hợp cụ thể theo quy định tại điều lệ Công ty. ĐHĐCĐ có quyền xem xét và quyết định các vấn đề sau:

- Phê chuẩn các báo cáo tài chính hàng năm, bảng cân đối kế toán, báo cáo lãi lỗ.
- Mức cổ tức được thanh toán hàng năm cho mỗi loại cổ phần phù hợp với luật Doanh nghiệp và các quyền gắn liền với loại cổ phần đó với điều kiện là mức cổ tức này không cao hơn mức mà Hội đồng quản trị đề nghị một cách trung thực và sau khi đã tham khảo ý kiến các cổ đông tại Đại hội đồng cổ đông.
- Số lượng thành viên của hội đồng quản trị.
- Lựa chọn Công ty kiểm toán.
- Bầu, bãi miễn hoặc thay thế các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và phê chuẩn việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Giám đốc điều hành.
- Tổng số tiền thù lao của các thành viên Hội đồng quản trị và báo cáo tiền thù lao của Hội đồng quản trị.
- Bổ sung và sửa đổi điều lệ.
- Loại cổ phần và số lượng cổ phần mới sẽ được phát hành cho mỗi loại cổ phần, và việc chuyển nhượng cổ phần của thành viên sáng lập trong vòng 3 năm đầu tiên kể từ ngày thành lập.

- Chia tách, sát nhập hoặc chuyển đổi Công ty.
- Tổ chức lại và giải thể (thanh lý) Công ty và chỉ định người thanh lý.
- Kiểm tra và xử lý các vi phạm của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát gây thiệt hại cho Công ty và các cổ đông của Công ty.
- Giao, bán tài sản Công ty hoặc bất kỳ chi nhánh nào hoặc giao dịch mua bán do công ty hoặc các chi nhánh thực hiện có giá trị từ 50% trở lên so với tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty tính theo sổ sách kế toán đã được kiểm toán gần nhất.
- Công ty mua hoặc mua lại hơn 10% cổ phần hoặc cổ phần thuộc bất kỳ loại nào đang phát hành.
- Việc Chủ tịch Hội đồng quản trị đồng thời kiêm nhiệm chức danh làm Giám đốc điều hành.
- Công ty hoặc các chi nhánh của công ty ký kết hợp đồng và giao dịch với những đối tượng được quy định tại khoản 1 Điều 162 của Luật doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất. Riêng các hợp đồng và giao dịch có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản của công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất sẽ do Hội đồng quản trị chấp thuận. Trình tự thực hiện theo khoản 2 và khoản 3 điều 162 Luật doanh nghiệp.
- Các vấn đề khác theo quy định của Điều lệ này và các quy chế khác của Công ty.

3.2. Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị có từ 03 đến 05 thành viên và có trách nhiệm bầu ra Chủ tịch HĐQT. Mỗi thành viên Hội đồng Quản trị có nhiệm kỳ tối đa 05 năm và có thể được bầu lại tại Đại hội đồng cổ đông tiếp theo. Ít nhất một phần ba (1/3) số thành viên Hội đồng quản trị phải là thành viên độc lập không điều hành.

Mọi hoạt động SXKD và các công việc của Công ty phải chịu sự quản lý hoặc chỉ đạo thực hiện của HĐQT. HĐQT bổ nhiệm và miễn nhiệm các chức danh Giám đốc điều hành, Phó giám đốc và Kế toán trưởng.

Quyền hạn và nghĩa vụ của HĐQT như sau:

- Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hàng năm của công ty;
- Xác định các mục tiêu hoạt động và mục tiêu chiến lược trên cơ sở các mục đích chiến lược do Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- Quyết định biện pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ; Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng khác có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty. Trừ trường hợp quy định tại điểm d khoản 2 Điều 135, khoản 1 và khoản 3 Điều 162 Luật doanh nghiệp do Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn.

- Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; Bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Giám đốc điều hành và cán bộ quản lý quan trọng khác gồm: Phó Giám đốc, Kế toán trưởng, Trưởng phó phòng ban công ty, Giám đốc và phó Giám đốc Xí nghiệp, Đội trưởng Đội sản xuất của Công ty, Quyết định mức lương và lợi ích khác của các cán bộ quản lý đó theo đề nghị của Giám đốc điều hành.

- Quyết định cơ cấu tổ chức của Công ty; quy chế quản lý nội bộ Công ty.

- Giải quyết các khiếu nại của Công ty về cán bộ quản lý cũng như quyết định lựa chọn đại diện của Công ty trong các thủ tục pháp lý chống lại cán bộ quản lý đó.

- Đề xuất các loại cổ phiếu có thể phát hành và tổng số cổ phiếu phát hành theo từng loại.

- Phát hành trái phiếu, trái phiếu chuyển đổi thành cổ phiếu và cho phép người sở hữu mua cổ phiếu theo một giá xác định trước.

- Quyết định giá bán trái phiếu, cổ phiếu và các chứng khoán chuyển đổi.

- Bãi nhiệm Giám đốc điều hành hay bất kỳ cán bộ quản lý hoặc người đại diện nào của Công ty nếu Hội đồng quản trị cho rằng họ vi phạm lợi ích tối cao của Công ty. Tuy nhiên, việc bãi nhiệm đó không được trái với các quyền theo hợp đồng của những người bị bãi nhiệm.

- Trong nhiệm kỳ nếu có thành viên HĐQT hoặc Thành viên Ban Kiểm soát xin từ nhiệm, Hội đồng quản trị sẽ chỉ định bổ sung thành viên Hội đồng quản trị hoặc thành viên Ban kiểm soát thay thế cho đến khi Đại hội đồng cổ đông gần nhất bầu thông qua.

3.3. Ban kiểm soát

Ban Kiểm soát do ĐHĐCĐ bầu ra, có nhiệm vụ kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong điều hành hoạt động kinh doanh, báo cáo tài chính của Công ty. Ban kiểm soát hoạt động độc lập với Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc. Quyền hạn và trách nhiệm cụ thể như sau:

- Đề xuất lựa chọn công ty kiểm toán độc lập, mức phí kiểm toán và mọi vấn đề liên quan đến sự rút lui hay bãi nhiệm của công ty kiểm toán độc lập;

- Thảo luận với kiểm toán viên độc lập về tính chất và phạm vi kiểm toán trước khi bắt đầu việc kiểm toán;

- Xin ý kiến tư vấn chuyên nghiệp độc lập hoặc tư vấn về pháp lý và đảm bảo sự tham gia của những chuyên gia bên ngoài công ty với kinh nghiệm trình độ chuyên môn phù hợp vào công việc của công ty nếu thấy cần thiết;

- Kiểm tra các báo cáo tài chính hàng năm, sáu tháng và hàng quý trước khi đệ trình Hội đồng quản trị;

- Thảo luận về những vấn đề khó khăn và tồn tại phát hiện từ các kết quả kiểm toán giữa kỳ hoặc cuối kỳ cũng như mọi vấn đề mà kiểm toán viên độc lập muốn bàn bạc;

- Xem xét thư quản lý của kiểm toán viên độc lập và ý kiến phản hồi của ban giám đốc công ty;

- Xem xét báo cáo của công ty về các hệ thống kiểm soát nội bộ trước khi Hội đồng quản trị chấp thuận; và



Blue handwritten signature

- Xem xét những kết quả điều tra nội bộ và ý kiến phản hồi của ban giám đốc công ty;

3.4. Giám đốc

Giám đốc do HĐQT bổ nhiệm, là người đại diện theo pháp luật của Công ty. Giám đốc có những quyền hạn và trách nhiệm sau:

- Thực hiện các nghị quyết của Hội đồng quản trị và Đại hội cổ đông, kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư của Công ty đã được Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông thông qua.

- Quyết định tất cả các vấn đề không cần phải có quyết định của Hội đồng quản trị, bao gồm việc thay mặt Công ty ký kết các hợp đồng: Tài chính tín dụng, thi công xây lắp và thương mại, tổ chức và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh thường nhật của Công ty theo những thông lệ quản lý tốt nhất.

- Đề nghị Hội đồng quản trị bổ nhiệm, bãi nhiệm, khen thưởng, kỷ luật và các lợi ích khác đối với Phó Giám đốc và Kế toán trưởng và cán bộ quản lý khác gồm có: Trưởng và phó phòng ban Công ty, Giám đốc và Phó giám đốc xí nghiệp, Đội trưởng đội sản xuất của công ty.

- Kiến nghị phương án bố trí cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ công ty.

- Bổ nhiệm, miễn nhiệm các chức danh quản lý công ty, trừ các chức danh quy định tại khoản 3.c điều 31 điều lệ công ty.

- Được tuyển dụng, bổ nhiệm, trả lương cán bộ quản lý cấp trung trở xuống theo các quy chế do Hội đồng quản trị phê duyệt và phù hợp với các quy định của pháp luật.

- Chậm nhất đến ngày 31 tháng 10 hàng năm, Giám đốc điều hành phải trình Hội đồng quản trị phê chuẩn kế hoạch kinh doanh chi tiết cho năm tài chính tiếp theo trên cơ sở đáp ứng các yêu cầu của ngân sách phù hợp cũng như kế hoạch tài chính 5 năm.

- Thực thi kế hoạch kinh doanh hàng năm do Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị thông qua.

- Đề xuất những biện pháp nâng cao hoạt động và quản lý của Công ty.

- Chuẩn bị các bản dự toán dài hạn, hàng năm và hàng tháng của Công ty (sau đây gọi là bản dự toán) phục vụ hoạt động quản lý dài hạn, hàng năm và hàng tháng của Công ty theo kế hoạch kinh doanh. Bản dự toán hàng năm (bao gồm cả bảng cân đối kế toán, báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh và báo cáo lưu chuyển tiền tệ) cho từng năm tài chính sẽ phải được trình cho Hội đồng quản trị để thông qua và phải bao gồm những thông tin quy định tại các quy chế của Công ty.

- Thực hiện tất cả các hoạt động khác theo quy định của Điều lệ này và các quy chế của Công ty, các quyết định của Hội đồng quản trị và pháp luật.

3.5. Các phòng ban

3.5.1 - Phòng Tổ chức hành chính

- Thực hiện việc quản lý lao động trong toàn công ty bao gồm tuyển dụng;

- Giải quyết các chế độ liên quan đến người lao động về tiền lương, BHXH, BHYT, BHTN;

- Hàng năm xây dựng và quyết toán quỹ tiền lương theo kế hoạch SXKD trình HĐQT phê duyệt;

- Thực hiện công tác hành chính của công ty.

3.5.2 - Phòng Kinh tế - Kế hoạch

Phòng Kinh tế Kế hoạch có chức năng tham mưu giúp việc cho lãnh đạo công ty trong công tác kinh tế kế hoạch, quản lý dự án, quản lý giá thành công trình, tham gia dự thầu các công trình, đấu thầu mua sắm máy móc thiết bị, vật tư và công tác tìm kiếm công trình phát triển thị trường.

3.5.3- Phòng Kỹ thuật – Thi công

Phòng Kỹ thuật – Thi công có chức năng tham mưu cho Ban Giám đốc về công tác quản lý kỹ thuật thi công, an toàn lao động, phòng chống cháy nổ và vệ sinh môi trường trong toàn công ty; trực tiếp quản lý, thực hiện và kiểm tra công tác kỹ thuật, thi công tại các công trình nhằm đảm bảo tiến độ, an toàn, chất lượng và hiệu quả.

3.5.4 - Phòng Tài chính Kế toán

- Phòng Tài chính – Kế toán có chức năng tham mưu cho Ban Giám đốc về công tác tài chính kế toán, quản lý vốn và tài sản của công ty, tham gia quản lý chi phí sản xuất, hạch toán kế toán vào thực hiện lập báo cáo tài chính theo quy định.

- Tham gia xây dựng các quy chế về quản lý tài chính, thực hiện nhiệm vụ lập các báo cáo với UBCK Nhà nước theo quy định đối với công ty đại chúng. Là đầu mối thực hiện các thủ tục về phát hành cổ phiếu, đăng ký giao dịch cổ phiếu trên sàn Upcom hoặc niêm yết trên sàn chứng khoán.

3.6 - Các Đội xây dựng

3.6.1 - Đội xây dựng số 1 và Đội xây dựng số 4: Thực hiện nhiệm vụ chủ yếu thi công các công trình hạ tầng kỹ thuật giao thông, ngoài ra thực hiện một số nhiệm vụ khác theo yêu cầu của công ty.

3.6.2 - Đội xây dựng số 2, Đội xây dựng số 5 và Đội thi công Cấp dự ứng lực: Thực hiện nhiệm vụ chủ yếu thi công công trình dân dụng, công nghiệp và nhà cao tầng, ngoài ra thực hiện một số nhiệm vụ khác theo yêu cầu của công ty.

3.6.3 -Đội thi công điện nước: Thực hiện nhiệm vụ thi công điện, nước các công trình, ngoài ra thực hiện một số nhiệm vụ khác theo yêu cầu của công ty.

4-Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5%, các cổ đông sáng lập và cơ cấu cổ đông

4.1. Cơ cấu cổ đông

Cơ cấu cổ đông Công ty tại ngày 22 tháng 03 năm 2016 như sau:

Số TT	Cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ % trên vốn điều lệ thực góp
-------	---------	------------------	------------------	-----------------------------------

Bau

I	Cổ đông trong nước	128	1.500.000	100
	Tổ chức	7	1.058.700	70,58
	Cá nhân	121	441.300	29,42
II	Cổ đông nước ngoài	-	-	-
	Tổ chức	-	-	-
	Cá nhân	-	-	-
	Tổng cộng	128	1.500.000	100

(Nguồn: Danh sách cổ đông do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam cung cấp ngày 22 tháng 03 năm 2016)

4.2. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty

Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% vốn cổ phần điều lệ Công ty theo danh sách chốt của Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam tại ngày 22 tháng 03 năm 2016 như sau:

Số TT	Tên cổ đông sáng lập	Số CMT/Hộ chiếu/GCN ĐKKD	Địa chỉ	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ (%)
01	Tổng công ty cổ phần Đầu tư Phát triển xây dựng	3500101107	265 Lê Hồng Phong, phường 8, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.	775.100	51,67
02	Công ty TNHH Nguyễn Thảo	3500718443	781/4 đường 30/4, phường 11, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	180.000	12
	Tổng cộng			955.100	63,67

(Nguồn: Danh sách cổ đông do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam cung cấp ngày 22 tháng 03 năm 2016)

4.3. Danh sách cổ đông sáng lập

Số TT	Tên cổ đông sáng lập	Số CMT/Hộ chiếu/GCN ĐKKD	Địa chỉ	Số lượng (cổ phần)	Tỷ lệ (%)
01	Tổng công ty cổ phần Đầu tư Phát triển xây dựng	3500101107	265 Lê Hồng Phong, phường 8, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.	775.100	51,67

02	Công ty TNHH Nguyễn Thảo	3500718443	781/4 đường 30/4, phường 11, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	180.000	12
	Tổng cộng			955.100	63,67

(Nguồn: Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Xây dựng số 1)

Do công ty được thành lập năm 2007, tới thời điểm hiện tại, quy định về hạn chế chuyển nhượng của cổ đông sáng lập đã hết hiệu lực theo quy định của Luật Doanh nghiệp.

5. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của DIC1, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với DIC1

5.1. Công ty mẹ và các Công ty nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần kiểm soát trong DIC1

Công ty mẹ:

- ✓ Tên: Tổng Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Xây dựng
- ✓ Địa chỉ: Số 265 Lê Hồng Phong, phường 8, Thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.
- ✓ Điện thoại: 0643859248
- ✓ Fax: 0643859518
- ✓ Giấy CNĐKKD: 3500101107 do Sở Kế Hoạch và Đầu Tư tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu cấp lần đầu ngày 13 tháng 03 năm 2008; cấp thay đổi lần thứ 9 ngày 24 tháng 09 năm 2015.
- ✓ Vốn điều lệ đăng ký: 1.986.436.200.000 đồng
- ✓ Vốn điều lệ thực góp: 1.986.436.200.000 đồng
- ✓ Tỷ lệ vốn góp trong DIC1: 51,67%/ vốn điều lệ
- ✓ Ngành nghề kinh doanh:

- Đầu tư phát triển các khu đô thị mới và khu công nghiệp, đầu tư kinh doanh phát triển nhà và hạ tầng kỹ thuật khu đô thị, khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu kinh tế mới;

- Thi công xây lắp các công trình công nghiệp và dân dụng, công trình kỹ thuật hạ tầng và khu công nghiệp, công trình giao thông, thủy lợi, công trình cấp, thoát nước và xử lý môi trường, công trình đường dây và trạm biến thế điện; Thiết kế, chế tạo các kết cấu thép, các sản phẩm cơ khí và mạ kẽm, các thiết bị cơ điện kỹ thuật công trình;

Bue

- Tư vấn đầu tư, tư vấn xây dựng, bao gồm lập và thẩm định các dự án đầu tư, khảo sát đo đạc, thiết kế quy hoạch, thiết kế công trình, tư vấn quản lý dự án, tư vấn đấu thầu và hợp đồng kinh tế, tư vấn mua sắm vật tư, thiết bị công nghệ;

- Kinh doanh xuất nhập khẩu vật liệu xây dựng, vật tư thiết bị phục vụ cho xây dựng, xe máy thi công, dây chuyền công nghệ và thiết bị công nghệ khác;

- Sản xuất – kinh doanh các chủng loại vật liệu xây dựng, kinh doanh các mặt hàng trang trí nội thất, ngoại thất, kinh doanh xăng dầu;

- Khai thác, chế biến khoáng sản làm vật liệu xây dựng, kinh doanh khai thác và vận chuyển đất, cát để san lấp mặt bằng;

- Kinh doanh dịch vụ nhà đất;

- Kinh doanh xe máy, thiết bị thi công, vận tải hàng hóa, sửa chữa xe máy, thiết bị thi công và phương tiện vận tải;

- Kinh doanh khách sạn, du lịch, vận chuyển hành khách du lịch đường thủy, đường bộ; sản xuất kinh doanh nước giải khát và chế biến thực phẩm;

- Đào tạo công nhân kỹ thuật, chuyên gia, cán bộ quản lý phục vụ nhu cầu phát triển của DIC Corp;

- Đầu tư tài chính vào các Công ty con và các loại hình doanh nghiệp khác.

Công ty nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần kiểm soát trong DIC1

Tổng Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Xây dựng: Nắm giữ 51,67% vốn điều lệ.

5.2. Danh sách công ty con và các Công ty trong đó DIC1 nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần kiểm soát:

Không có.

6. Hoạt động kinh doanh.

6.1. Sản phẩm, dịch vụ của Công ty

Trong giai đoạn vừa qua, Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Xây dựng số 1 chủ yếu tập trung vào các dịch vụ thi công xây dựng các công trình cơ sở hạ tầng, xây dựng các công trình cao tầng và nhà chuyên dụng. Hoạt động xây lắp chủ yếu tập trung tại thị trường tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, tỉnh Đồng Nai. Các công trình của Công ty thi công tập trung chủ yếu từ việc đấu thầu và nhận thi công từ các dự án, công trình xây dựng mà Công ty mẹ là Tổng Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Xây dựng làm chủ đầu tư, ngoài ra công ty đấu thầu thi công các công trình có vốn đầu tư nước ngoài do chủ đầu tư là một số đối tác Hàn Quốc tại Khu Đô thị Du lịch sinh thái Đại Phước, huyện Nhơn Trạch tỉnh Đồng Nai.

Hoạt động thi công thời gian đầu của Công ty hiện đang giới hạn ở những công trình, gói thầu quy mô vừa và nhỏ, điều này phù hợp với quy mô vốn chủ sở hữu còn hạn chế, góp phần đem lại hiệu quả cao, mức độ rủi ro kinh doanh thấp. Từ năm 2011 trở đi Công

ty bắt đầu thực hiện thi công các công trình lớn như: Hạ tầng Kỹ thuật Zone 5, công trình đường nối Zone5 sang Zone CBD, ... tại khu đô thị Khu Đô thị Du lịch sinh thái Đại Phước, huyện Nhơn Trạch tỉnh Đồng Nai do chủ đầu tư Hàn Quốc có giá trị hợp đồng từ 30 tỷ đồng đến 100 tỷ đồng; Thi công lắp đặt hệ thống điện, nước công trình khách sạn 5 sao Pullman Vũng Tàu do Công ty DIC Phương Nam là chủ đầu tư, hiện nay đang thi công Block B chung cư 27 tầng DIC Phoenix tại khu đô thị Chí Linh phường Nguyễn An Ninh thành phố Vũng Tàu do Tổng công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Xây dựng làm chủ đầu tư có giá trị hợp đồng xây lắp đã ký là 180 tỷ đồng.

– **Hoạt động thi công công trình cơ sở hạ tầng:**

- ✓ Thi công hệ thống cấp thoát nước đường giao thông;
- ✓ Thi công hệ thống nền, mặt đường và các hạng mục đảm bảo an toàn giao thông;
- ✓ Thi công hệ điện chiếu sáng và thông tin liên lạc;
- ✓ Thi công san lấp, xử lý nền đất yếu, thi công bờ kè chắn sóng;...
- ✓ Và một số hạng mục phát sinh khác.

– **Hoạt động thi công công trình chung cư cao tầng và nhà chuyên dụng:**

- ✓ Xây dựng các công trình bệnh viện, biệt thự;
- ✓ Xây dựng cao công trình cao tầng như chung cư, khách sạn, trung tâm hội nghị triển lãm;
- ✓ Xây dựng các công trình dân dụng.
- ✓ Cơ cấu doanh thu thuần qua các năm:

Chỉ tiêu	Năm 2014		Năm 2015	
	Giá trị (tỷ đồng)	Tỷ trọng/DTT	Giá trị (tỷ đồng)	Tỷ trọng/DTT
Doanh thu cung cấp dịch vụ	0,04	0,05%	0	0
Doanh thu hợp đồng xây dựng	80,78	99,95%	105,88	100%
Tổng cộng	80,82	100%	105,88	100%

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015)

6.2. Hoạt động marketing

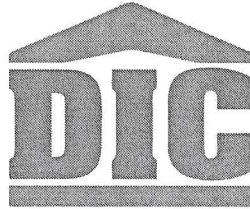
Với đặc thù hoạt động kinh doanh xây lắp, Công ty đã từng bước cải thiện và nâng cao hoạt động marketing nhằm hỗ trợ cho hoạt động kinh doanh ngày một vững mạnh.

Cụ thể, Công ty đã xây dựng hệ thống website www.dic1.vn nhằm cung cấp đầy đủ và cập nhật kịp thời các thông tin về sản phẩm, dịch vụ cũng như hoạt động chính của Công ty để khách hàng có thể tìm hiểu và nắm bắt nhanh chóng, thuận tiện. Khách hàng có thể liên hệ công việc với Công ty qua hệ thống online dễ dàng. Sự thay đổi này hoàn toàn phù hợp với xu thế thương mại điện tử đã và đang phát triển trong thời gian vừa qua tại Việt Nam.

Bên cạnh đó, các chính sách marketing được Công ty thực hiện một cách linh hoạt phù hợp với tình hình năng lực của Công ty qua từng thời kỳ.

6.3. Các nhãn hiệu, sáng chế được đăng ký và bản quyền

Nhằm xây dựng hình ảnh định vị trong tâm trí khách hàng và đối tác. Công ty đã thực hiện thiết kế và đăng ký bản quyền hình ảnh logo của Công ty, :



DIC-SÓ1

6.4. Các hợp đồng quan trọng đã, đang được thực hiện

TT	Tên khách hàng	Ngày ký	Ngày k. thúc	Công trình	Giá trị HĐ (tỷ đồng)
1	Cty Cp Vina Đại Phước	11/10/2011		HTKT phân đoạn 1+2 PK5	106,6
2	Cty Cp Vina Đại Phước	15/03/2013		Đường nối PK 5 với Phân khu CBD	30,9
3	DIC Phương Nam	27/8/2013		Thi công hệ thống điện, nước công trình Pullman Vũng Tàu	35,6
4	DIC Corp	30/11/2009		Thi công xây lắp bệnh viện Đa khoa Bà Rịa	35
5	DIC Corp	18/12/2014	6 tháng	Kết cấu phần ngầm Block B - DIC Phoenix	55
6	DIC Corp	06/07/2015	11 tháng	Kết cấu phần thân Block B - DIC Phoenix	101,8
7	DIC Corp	07/08/2015	10 tháng	Cáp thép dự ứng lực Block B - công trình Phoenix	16,1
8	DIC Corp	02/11/2015	10 tháng	Xây tô, hoàn thiện Block B - công trình Phoenix	16
Tổng cộng					397

(Nguồn: Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Xây dựng số 1)

7. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2014 và 2015

7.1. Tóm tắt kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Đơn vị tính: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	% tăng/giảm

Tổng giá trị tài sản	53,566	70,935	32,43%
Vốn chủ sở hữu	4,442	7,657	72,38%
Doanh thu thuần	80,823	105,882	31,00%
Lợi nhuận gộp	11,319	11,313	-0,05%
Lợi nhuận thuần từ HĐKD	3,029	3,754	23,94%
Lợi nhuận trước thuế	2,533	4,218	66,52%
Lợi nhuận sau thuế	1,952	3,235	65,73%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức (*)	-	-	-
Giá trị sổ sách (đồng/cp)	2.948	5.105	

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015)

(*) Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức không có là do lợi nhuận sau thuế chưa phân phối tại 31/12/2014 và 31/12/2015 đều là con số âm, do vậy Công ty không trả cổ tức cho cổ đông.

7.2. Những yếu tố ảnh hưởng tới hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm báo cáo.

a. Thuận lợi:

- Công ty nhận được nhiều gói thầu do Công ty mẹ giao cho thi công thực hiện, từ cuối năm 2014 được giao thực hiện một số công trình có giá trị lớn;
- Nhận được công trình có giá trị từ khách hàng truyền thống;
- Bộ máy quản lý tinh gọn, cán bộ quản lý có năng lực, kinh nghiệm trong công tác quản trị doanh nghiệp, cũng như tổ chức, quản lý thi công các công trình hiệu quả;
- Có uy tín đối với chủ đầu tư và các nhà cung cấp;
- Tình hình thị trường bất động sản trong năm 2015 bắt đầu ấm dần, các công trình đầu tư bất động sản bước đầu triển khai tích cực hơn so với các năm trước.
- Chính phủ liên tục đưa ra các chính sách hỗ trợ nhằm kích thích nhu cầu thị trường bất động sản, hỗ trợ cho chủ đầu tư dự án bất động sản, bên cạnh nhu cầu mua nhà ở và đầu tư đang có xu hướng tích cực hơn. Các yếu tố này góp phần thúc đẩy các dự án đầu tư được tái khởi động tiếp và xây dựng mới.

b. Khó khăn:

- Khó khăn lớn nhất đối với Công ty là tình hình tài chính còn gặp nhiều khó khăn, vốn chủ sở hữu còn khá thấp do khoản lỗ lớn trong quá khứ, so với vốn điều lệ 15 tỷ đồng thì vốn chủ sở hữu cuối năm 2013, 2014 và cuối năm 2015 lần lượt là: 2,3 tỷ đồng,



Bue

4,4 tỷ đồng, 7,6 tỷ đồng. Với quy mô vốn chủ sở hữu còn nhỏ nên việc tham gia đấu thầu các công trình là rất khó khăn

- Tài sản sở hữu của công ty có giá trị thấp không đủ để đảm bảo cho các khoản vay tại Ngân hàng;

- Tình hình thị trường bất động sản năm 2013, 2014 gần như đóng băng, hoạt động đầu tư xây dựng các Công ty khá hạn chế. Ảnh hưởng tới hoạt động thi công các công trình không đạt được tiến độ dự kiến.

- Thị trường bất động sản vẫn còn gặp khá nhiều khó khăn, các dự án đầu tư bất động sản được triển khai mới chỉ tập trung ở số ít những đơn vị có nguồn tài chính dồi dào và huy động được vốn tốt. Điều này dẫn tới hoạt động xây lắp vẫn chưa thật sự khởi sắc và bùng nổ.

8. Vị thế của công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành

8.1. Vị thế của công ty trong ngành:

Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển xây dựng số 1 trải qua hơn 8 năm xây dựng và phát triển, tập trung chuyên sâu trong hoạt động xây dựng: Các công trình hạ tầng giao thông và các công trình nhà ở. Xét về quy mô vốn, thị trường hoạt động so với các đơn vị trong ngành, vị thế của Công ty còn khá khiêm tốn.

Tuy nhiên, là một đơn vị thành viên của DIC Group, một đơn vị khá mạnh trong hoạt động đầu tư xây dựng trong lĩnh vực Xây dựng và đầu tư các dự án bất động sản. Hình ảnh và vị thế của Công ty được nâng tầm ở mức khá cao so với các đơn vị có cùng quy mô, đây cũng là sự kết hợp của 2 yếu tố:

Một là: Ban lãnh đạo luôn tận tâm với Công ty, đội ngũ nhân sự có trình độ chuyên môn cao.

Hai là: Kinh nghiệm và năng lực thi công ngày càng nâng cao do được Công ty mẹ tạo điều kiện chỉ định thực hiện thi công nhiều công trình quan trọng

8.2. Triển vọng phát triển của ngành:

Ngành Xây dựng hiện nay và trong thời gian tới được đánh giá sẽ có những chuyển biến khá tích cực. Các cơ chế chính sách và các văn bản pháp luật mới được ban hành liên tục đang góp phần kích cầu cho thị trường Bất động sản, nhằm góp phần tác động gián tiếp cho ngành Xây dựng phát triển khởi sắc hơn. Một số chính sách, văn bản đã ban hành như:

✓ Nghị quyết số 02/NQ-CP được Chính phủ ban hành tháng 6/2013 triển khai gói tính dụng 30.000 tỷ nhằm phát triển thị trường nhà ở xã hội, đáp ứng cho những người có thu nhập thấp. Đến tháng 8 năm 2014, Chính phủ tiếp tục ban hành Nghị quyết số 61/NQ-CP về việc quy định hạ lãi suất cho vay từ 6%/năm xuống còn 5%/năm, nâng thời gian cho vay từ 10 lên 15 năm, mở rộng đối tượng cho vay ra nhà thương mại có giá trị dưới 1,05 tỷ đã hỗ trợ rất nhiều cho việc giải ngân. Vào cuối năm 2014, cũng đã có thêm nhiều chính sách hỗ trợ cho ngành BĐS được ban hành như Thông tư 36/TT-NHNN giảm hệ số rủi cho trong cho vay BĐS từ 250% xuống còn 150%, và Luật Nhà ở 2014 cho phép người nước ngoài mua nhà ở tại Việt Nam. Các chính sách mới này được kỳ vọng sẽ đẩy mạnh

lực cầu của thị trường nhà ở và cải thiện dòng tín dụng trong ngành, từ đó có thể cải thiện tình hình hiện tại của các doanh nghiệp BĐS.

✓ Về hình thức đầu tư PPP, Chính Phủ đã ban hành Nghị Định 15/2015/NĐ-CP có hiệu lực vào ngày 10/4/2015, nhằm tạo một khung pháp lý thống nhất. Do đó, kỳ vọng sẽ thúc đẩy vốn đầu tư tư nhân vào các dự án hạ tầng và dịch vụ công tại Việt Nam.

✓ Luật Đấu thầu 2013 và Nghị định 63 về công tác đấu thầu đã góp phần nâng cao tính minh bạch và bình đẳng giữa nhà thầu trong và ngoài nước, trong đó có quy định việc ưu tiên sử dụng nhà thầu có chi phí sản xuất trong nước chiếm tỷ lệ từ 25% trở lên.

✓ Bên cạnh đó, Luật Xây dựng năm 2014 và các quy hoạch phát triển liên quan tới ngành Xây dựng được ban hành cũng góp phần tạo tác động tích cực hơn cho ngành Xây dựng.

Bên cạnh đó là việc Việt Nam đã và đang tham gia hội nhập sâu rộng hơn với Thế giới. Các hiệp định FTA, TPP tiếp tục được ký kết, điều này góp phần gián tiếp kích thích cho ngành Xây dựng càng triển vọng hơn trong tương lai dài hạn.

9. Chính sách đối với người lao động

9.1. Số lượng người lao động trong công ty:

Stt	Trình độ	Số lao động (người)	Tỷ lệ %
1	Đại học	49	10,5
2	Cao đẳng	4	0,8
3	Trung cấp	7	1,5
4	Công nhân kỹ thuật, lái xe	14	3
5	Lao động phổ thông	394	84,2
Tổng cộng		468	100

(Nguồn: Công ty Cổ phần đầu tư Phát triển Xây dựng số 1 tại ngày 31/12/2015)

9.2. Chính sách đào tạo, lương thưởng, trợ cấp, ...

– Chính sách đào tạo:

✓ Công ty rất chú trọng phát triển nguồn nhân lực có trình độ và tay nghề cao. Tùy theo yêu cầu công việc, Công ty ban hành quy chế tuyển dụng cụ thể cho từng bộ phận, phòng ban. Tiêu chí tuyển dụng của Công ty là tuyển dụng các nhân sự có trình độ chuyên môn cao, năng động và phù hợp với định hướng phát triển của Công ty.

✓ Bên cạnh đó, Công ty rất chú trọng đến công tác đào tạo và tự đào tạo cho cán bộ công nhân viên. Thường xuyên tổ chức cho Cán bộ công nhân viên tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ do các đơn vị có chức năng chuyên môn tổ chức nhằm đáp ứng các nhu cầu công việc và phù hợp với các thay đổi của các chính sách pháp luật đối với ngành nghề kinh doanh của Công ty.

– Chính sách lương, thưởng, trợ cấp:

✓ Công ty đã xây dựng quy chế trả lương, thưởng được quy định theo từng cấp bậc công việc đang đảm nhiệm. Các chính sách lương khá hấp dẫn nhằm thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao, giữ chân các nhân sự có trình độ chuyên môn giỏi gắn bó lâu dài với Công ty



✓ Thành lập hội đồng thi đua khen thưởng nhằm đảm bảo tính khách quan và minh bạch cho người lao động. Chính sách thưởng dựa trên hiệu quả công việc và được xem xét vào cuối mỗi năm kinh doanh.

✓ Các chế độ trợ cấp cũng được Công ty thực thực hiện rõ ràng dựa trên quy chế được ban hành cụ thể như: Chế độ ăn giữa ca, phụ cấp công tác cho cán bộ, có chế độ chính sách đối với người lao động tại các công trình ở xa thi công trong điều kiện khó khăn...

- Các chế độ chính sách khác đối với người lao động:

✓ Tất cả CBCNV của công ty đều được ký hợp đồng lao động, được tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, đều được nghỉ phép năm theo chế độ của nhà nước hiện hành, được xét lên lương khi đến kỳ hạn và các chế độ khác theo quy định.

✓ Bên cạnh việc bảo đảm các chính sách theo Luật Lao động và thỏa ước lao động tập thể, hàng năm Công ty còn tổ chức cho đại đa số công nhân, nhân viên đi tham quan nghỉ dưỡng, nhằm tạo môi trường sinh hoạt tập thể để người lao động gần gũi nhau hơn, đem lại không khí đoàn kết để làm việc; tổ chức cho một số cán bộ kỹ thuật, cán bộ quản lý tham gia các khóa tập huấn nhằm nâng cao trình độ, mở mang kiến thức phục vụ cho công việc. Công ty và Công đoàn cơ sở thực hiện các chế độ trợ cấp khó khăn, thăm hỏi khi người lao động bị ốm đau, hiếu hỷ.

Mức lương bình quân:

Đvt: Đồng/người/tháng

Năm 2014	Năm 2015	Năm 2016
5.800.000	6.400.000	6,400.000

10. Chính sách cổ tức

Chính sách cổ tức của Công ty đều thực hiện theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông và theo quy định của pháp luật, cổ tức sẽ được công bố và chi trả từ lợi nhuận giữ lại của Công ty nhưng không được vượt quá mức do Hội đồng quản trị đề xuất một cách trung thực sau khi đã tham khảo ý kiến các cổ đông tại Đại hội đồng cổ đông.

Các năm vừa qua, Đại hội đồng cổ đông Công ty chưa tiến hành thông qua tỷ lệ chi trả cổ tức hàng năm do lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp hàng năm chưa đủ bù đắp lỗ lũy kế.

11. Tình hình tài chính

11.1. Các chỉ tiêu cơ bản

Công ty áp dụng chế độ Kế toán doanh nghiệp theo Quyết định số 15/2006/QĐ-BTC ngày 20 tháng 03 năm 2006 của Bộ Tài chính; Thông tư 244/2009/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2009 của Bộ Tài chính hướng dẫn sửa đổi, bổ sung Chế độ kế toán Doanh nghiệp. Từ năm 2015 công ty thực hiện chế độ kế toán theo Thông tư 200/2014/TT-BTV ngày

22/12/2014 của Bộ Tài chính và các Chuẩn mực kế toán Việt Nam do Bộ Tài chính ban hành.

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 của mỗi năm dương lịch.

11.1.1. Trích khấu hao tài sản cố định

Tài sản cố định hữu hình được ghi nhận theo giá gốc. Trong quá trình sử dụng, tài sản cố định hữu hình được ghi nhận theo nguyên giá, hao mòn lũy kế và giá trị còn lại. Khấu hao được tính theo phương pháp đường thẳng. Thời gian khấu hao được ước tính như sau:

- Nhà cửa, vật kiến trúc: 04 – 20 năm
- Máy móc, thiết bị: 05 – 10 năm
- Phương tiện vận tải: 06 – 10 năm
- Thiết bị văn phòng, quản lý: 03 – 06 năm

11.1.2. Thanh toán các khoản nợ đến hạn

Công ty luôn luôn quản lý tốt các khoản nợ vay. Tính đến ngày 31 tháng 12 năm 2015, Công ty không phát sinh bất kỳ khoản nợ nào quá hạn.

11.1.3. Các khoản phải nộp theo quy định

Công ty thực hiện nghiêm túc nghĩa vụ nộp thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp và các khoản phải nộp Nhà nước khác theo đúng quy định hiện hành. Số dư các khoản phải nộp ngân sách nhà nước tại 31/12/2014 và 31/12/2015 như sau:

Đơn vị tính: đồng

Stt	Chỉ tiêu	31/12/2014	31/12/2015
1	Thuế giá trị gia tăng	16.618.427	176.115.012
2	Thuế thu nhập doanh nghiệp	581.373.959	631.813.206
3	Thuế thu nhập cá nhân	9.435.174	37.380.017
4	Các loại thuế, lệ phí khác	-	-
	Tổng cộng	607.427.560	845.308.235

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015)

11.1.4. Trích lập các quỹ theo luật định

Việc trích lập các quỹ được thực hiện theo đúng quy định trong Điều lệ của Công ty cũng như phù hợp với các quy định của Pháp luật hiện hành. Tổng mức trích lập không được vượt quá 30% tổng mức lợi nhuận thuần còn lại.

Tính đến ngày 31/12/2015, Công ty chưa tiến hành trích lập các quỹ do nguồn lợi nhuận chưa đủ bù đắp khoản lỗ lũy kế.

11.1.5. Tổng dư nợ vay

350
CÔ
CỔ
TƯ
XÂY
S
TỰ

Chi tiết số dư các khoản nợ vay của DIC1 tại thời điểm 31/12/2014 và 31/12/2015, như sau:

Đơn vị tính: đồng

Stt	Chỉ tiêu	31/12/2014	31/12/2015
I	Vay và nợ ngắn hạn:	16.779.037.254	28.487.086.939
1	Vay ngân hàng	15.776.412.682	28.187.086.939
2	Vay cá nhân	1.002.624.572	300.000.000
II	Vay và nợ dài hạn	0	0
	Tổng cộng	16.779.037.254	28.487.086.939

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015)

Vay ngân hàng: Là khoản vay tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Vũng Tàu theo hình thức cấp bảo lãnh hạn mức. Hạn mức tín dụng Hợp đồng số 01/2015/600316/HĐTD ngày 29/01/2015 là 20 tỷ đồng; Hạn mức tín dụng Hợp đồng số 05/2015/600371/HĐTD ngày 23/11/2015 là 25 tỷ đồng

Tình hình công nợ hiện nay

Các khoản phải thu:

Đơn vị tính: đồng

Stt	Chỉ tiêu	31/12/2014	31/12/2015
I	Các khoản phải thu ngắn hạn	26.496.657.458	20.815.544.753
1	Phải thu ngắn hạn của khách hàng	25.041.475.446	17.051.273.546
2	Trả trước cho người bán ngắn hạn	1.830.090.000	4.096.728.840
3	Phải thu nội bộ ngắn hạn	-	-
4	Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	-	-
5	Các khoản phải thu khác	2.196.136.345	2.265.885.897
6	Dự phòng phải thu khó đòi	(2.571.044.333)	(2.606.525.372)
7	Tài sản thiếu chờ xử lý	-	8.181.842
II	Các khoản phải thu dài hạn	-	-
	Tổng cộng	26.496.657.458	20.815.544.753

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015)

Các khoản phải trả:

Đơn vị tính: đồng

Stt	Chỉ tiêu	31/12/2014	31/12/2015
I	Nợ ngắn hạn	49.143.718.701	63.277.853.155
1	Vay và nợ ngắn hạn	16.779.037.254	28.487.086.939
2	Phải trả người bán	21.497.914.957	25.065.010.451
3	Người mua trả tiền trước	1.456.205.017	35.907.890
4	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	607.427.560	845.308.235
5	Phải trả người lao động	1.868.729.476	3.018.555.315
6	Chi phí phải trả	2.030.651.313	-
7	Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	4.903.753.124	5.625.984.325
8	Dự phòng phải trả ngắn hạn	-	200.000.000
II	Nợ dài hạn	-	-
	Tổng cộng	49.143.718.701	63.277.853.155

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015)

11.1.6. Hàng tồn kho:

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	31/12/2014	31/12/2015
Hàng tồn kho	24.470.589.863	43.465.664.145
- Hàng tồn kho	24.470.589.863	43.465.664.145
- Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	-	-

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015)

11.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	Năm 2014	Năm 2015
1	Chỉ tiêu khả năng thanh toán			
	- Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	3,06	0,55
	- Hệ số thanh toán nhanh	Lần	1,04	1,05
2	Chỉ tiêu cơ cấu vốn			
	- Hệ số Nợ trên Tổng tài sản	%	91,74	89,21
	- Hệ số Nợ trên Vốn chủ sở hữu	Lần	11,11	8,26
3	Chỉ tiêu năng lực hoạt			

	động			
	- Vòng quay hàng tồn kho (Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân)	vòng	1,94	2,87
	- Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân	Lần	1,26	1,70
4	Chỉ tiêu khả năng sinh lời			
	- Hệ số LNST/Doanh thu thuần	%	2,41	3,06
	- Hệ số LNST/Vốn chủ sở hữu bình quân	%	44,14	53,56
	- Hệ số LNST/Tổng tài sản bình quân	%	3,05	5,20
	- Hệ số LN từ HĐKD/Doanh thu thuần	%	3,75	3,55

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2014 và năm 2015)

11.3. Tài sản

✓ Giá trị tài sản cố định tính đến ngày 31 tháng 12 năm 2015 được thể hiện cụ thể như trong bảng dưới đây:

Đơn vị tính: đồng

Stt	Loại tài sản cố định	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Tỷ lệ (%)
I	Tài sản cố định hữu hình	17.729.375.319	915.704.991	5,16%
1	Nhà cửa vật kiến trúc	527.591.875	481.230.927	91,21%
2	Máy móc thiết bị	15.525.439.370	63.108.652	0,41%
3	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	1.573.907.709	371.365.412	23,60%
4	Thiết bị, dụng cụ quản lý	102.436.365	0	0%
II	Tài sản cố định vô hình	1.245.029.999	1.245.029.999	100%
1	Quyền sử dụng đất	1.245.029.999	1.245.029.999	100%
	Tổng cộng I+II	18.974.405.318	2.160.734.990	11,39%

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015)

Giá trị còn lại cuối năm của tài sản cố định hữu hình đã dùng thế chấp, cầm cố các khoản vay: 371.365.412 đồng. Nguyên giá tài sản cố định cuối năm khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng: 12.071.410.371 đồng.

Tài sản vô hình là giá trị quyền sử dụng lô đất C4-4/9 tại khu Trung tâm Chí Linh

Phường Thắng Nhất Thành phố Vũng Tàu. Hiện tại quyền sử dụng đất công ty đang thế chấp tại BIDV chi nhánh tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

✓ Giá trị các khoản chi phí xây dựng cơ bản dở dang tại ngày 31 tháng 12 năm 2015 được thể hiện chi tiết trong bảng sau:

Đơn vị tính: đồng

Khoản mục	31/12/2015
Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	96.039.000
Trong đó:	96.039.000
- Giằng cầu tháp công trình DIC Phoenix	

12. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo

Kế hoạch lợi nhuận trong năm 2016 và 2017 của Công ty dự kiến như sau:

Đơn vị tính: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện Năm 2015	Năm 2016		Năm 2017	
		Kế hoạch	% tăng giảm so với năm 2015	Kế hoạch	% tăng giảm so với năm 2016
Vốn điều lệ	15	15		15	
Doanh thu thuần	105,8	190	79,6%	150	-21,1%
Lợi nhuận sau thuế	3,2	04	25,0%	3,5	-12,5%
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	3,0%	2,1%	-	2,3%	-
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	21,3%	14%	-	23,3%	-
Cổ tức	-	-		-	

(Nguồn: Nghị quyết ĐHĐCĐ Thường niên số 48 ngày 15/04/2016 của DIC1)

Công ty sẽ không chia cổ tức trong năm 2016 và 2017 do khoản lợi nhuận sau thuế chưa phân phối theo kế hoạch sẽ vẫn còn âm.

Căn cứ cụ thể để đạt được kế hoạch lợi nhuận và cổ tức:

- Trong năm 2016 tiếp tục triển khai thi công các công trình như: thi công hoàn thiện Block B công trình DIC Phoenix, đàm phán ký hợp đồng với Tổng Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Xây dựng thi công 02 Block chung cư cao cấp Gateway có chiều cao 32 tầng tại khu Đô thị Chí Linh phường Nguyễn An Ninh Tp Vũng Tàu, tiếp tục tiếp xúc với chủ đầu tư Hàn Quốc để nhận thi công một số dự án mới.

- Đẩy nhanh tiến độ thi công công trình trường đào tạo nghề tại huyện đảo Phú Quốc tỉnh Kiên Giang cho Teakwang Vinna làm chủ đầu tư.

- Tiếp tục mở rộng thị trường tìm kiếm công trình tham gia đấu thầu các dự án về giao thông, nhà xưởng, xử lý nền đất, xây dựng nhà cao tầng,...

- Ký hợp đồng tín dụng với các Ngân hàng để cung cấp nguồn vốn đáp ứng nhu cầu tài chính để triển khai nhanh các hạng mục công trình đã đang và sẽ triển khai;

- Tăng cường năng lực quản lý doanh nghiệp, áp dụng công nghệ mới trong thi công, xây dựng biện pháp thi công hiệu quả, tiết kiệm chi phí hạ giá thành sản phẩm nhằm nâng cao hiệu quả trong SXKD.

13. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của DIC1

Không có.

14. Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh

Định hướng phát triển sản xuất kinh doanh giai đoạn 2016-2020:

- Xây dựng định hướng chiến lược kinh doanh về xây lắp dựa theo thế mạnh của công ty về nguồn nhân lực, theo đó sẽ đầu tư chuyên sâu về lĩnh vực thi công cơ sở hạ tầng kỹ thuật giao thông và xây dựng dân dụng, nhà cao tầng. Phần đầu là đơn vị thi công mạnh nằm trong chuỗi giá trị của Tổ hợp đầu tư bất động sản DIC Group.

- Xây dựng phương án liên danh, liên kết với các đơn vị trong cùng lĩnh vực có thế mạnh về tài chính để tham gia đấu thầu các công trình có giá trị lớn.

- Nâng cao năng lực thi công nhận chuyển giao công nghệ thi công mới từ những đơn vị có chức năng và kinh nghiệm thi công nhà cao tầng cũng như thi công hạ tầng kỹ thuật giao thông

- Nâng cao năng lực tài chính thông qua việc tăng vốn điều lệ, huy động vốn từ các quỹ đầu tư và các định chế tài chính trung gian nhằm đảm bảo năng lực thi công xây dựng và đầu tư các dự án có quy mô tương xứng.

15. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới DIC1

Tính thời điểm 31 tháng 12 năm 2015, Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Xây dựng số 1 đang còn phát sinh một số tranh chấp pháp lý liên quan tới các khoản phải thu quá hạn của khách hàng chưa xử lý xong. Cụ thể như sau:

- Đang khởi kiện đòi nợ khách hàng là Công ty TNHH XDCT An Cường tại toà án nhân dân thành phố Vũng Tàu về số tiền nợ quá hạn 604.105.620 đồng.

Ban lãnh đạo Công ty đang tích cực theo dõi và xúc tiến để sớm thu hồi được các khoản nợ quá hạn này.

III. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị DIC1 gồm 4 thành viên, trong đó gồm 01 Chủ tịch Hội đồng quản trị và 03 thành viên. Hội đồng quản trị chịu trách nhiệm điều hành và quản lý chung với Công ty.

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Tình trạng
-----	-----------	---------	------------

1	Ông Đinh Xuân Công	Chủ tịch Hội đồng quản trị	Thành viên không điều hành
2	Ông Trần Duy Anh	Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Giám đốc	Thành viên điều hành
3	Bà Hoàng Thị Hà	Thành viên Hội đồng quản trị	Thành viên không điều hành
4	Bà Nguyễn Thị Bích Thu	Thành viên Hội đồng quản trị	Thành viên không điều hành

1.1. Ông Đinh Xuân Công – Chủ tịch Hội đồng quản trị

Họ và tên: Đinh Xuân Công
Giới tính: Nam
Ngày sinh: 07/02/1959
Nơi sinh: Đồng Hoá – Kim Bảng – Hà Nam.
CMND: 273189362
Quốc tịch: Việt Nam
Dân tộc: Kinh
Địa chỉ thường trú: Số 195/15 đường Hoàng Văn Thụ, phường 7 TP. Vũng Tàu
Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Xây dựng.
Quá trình công tác:

Thời gian	Chức danh	Đơn vị công tác
08/1979 -> 09/1983	NV Phòng Kế hoạch	Công ty XD Dầu Khí
10/1983 -> 01/1987	Học chuyên tu	Công ty XD Dầu Khí
02/1987 -> 05/1995	Giám sát Kỹ thuật	Công ty XD Dầu Khí
06-1995 -> 11/2000	Phó Giám đốc XN XL Dầu khí	Công ty XD Dầu Khí
12/2000 -> 04/2004	Phó Giám đốc XN XL Công nghiệp	Công ty XD Dầu Khí
05/2004 -> 11/2006	Phó Giám đốc Công ty	Công ty XD Dầu Khí
01/2007 -> 03/2007	PP. Kinh tế - Kỹ thuật	C.ty CP ĐTPTXD DIC Corp
04/2007 -> 05/2007	Phó Giám đốc Công ty	Công ty CP ĐT PT XD số 1
06/2007 -> 04/2009	Giám đốc Công ty	Công ty CP ĐT PT XD số 1
2007 -> 05/2009	Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2007- 2012	Công ty CP ĐT PT XD số 1
05/2009 -> 03/2012	Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2007-	Công ty CP ĐT PT



	2012	XD số 1
03/2012 -> nay	Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2012-2017	Công ty CP ĐT PT XD số 1

Chức vụ công tác tại Công ty: Chủ tịch HĐQT Công ty
 Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác: Không có
 Số CP nắm giữ (thời điểm 15/10/2015) 301.214 cổ phiếu, chiếm 20,08% Vốn điều lệ.

+ Đại diện sở hữu: (Đại diện DIC Corp) 300.000 cổ phiếu, chiếm 20% Vốn điều lệ

+ Cá nhân sở hữu: 1.214 cổ phiếu, chiếm 0,08% Vốn điều lệ.

Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của những người có liên quan: Không có
 Những khoản nợ đối với Công ty: Không có
 Lợi ích liên quan đến Công ty: Không có
 Thù lao và các khoản lợi ích khác: Thù lao HĐQT

1.2. Ông Trần Duy Anh - Thành viên Hội đồng quản trị

Họ và tên: Trần Duy Anh
 Giới tính: Nam
 Ngày sinh: 15/3/1972
 Nơi sinh: Ngọc Lũ - Bình Lục – Hà Nam
 CMND: 273116571
 Quốc tịch: Việt Nam
 Dân tộc: Kinh
 Địa chỉ thường trú: E15-Đại An, Phường 9 Thành phố Vũng Tàu
 Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Xây dựng Cầu đường
 Quá trình công tác:

Thời gian	Chức danh	Đơn vị công tác
05/1997 -> 12/2000	Cán bộ Kỹ thuật	XN XD CS Hạ tầng – Cty XD Dầu khí
01/2001 -> 11/2002	Cán bộ Kỹ thuật	XN XD Đầu tư và XD số 2 – Cty XD Dầu khí
12/2002 -> 05/2004	Phó Giám đốc	XN XD Đầu tư và XD số 2 – Cty XD Dầu khí biệt phái đến làm chỉ huy Trưởng đường Bờ trái Nhà máy Thủy điện SROK Phu Miêng
06/2004 -> 12/2006	Giám đốc	XN XL Công nghiệp – Công ty XD Dầu khí

01/2007 -> 11/2007	Đội trưởng	Đội XL Công nghiệp – Công ty XD Dầu khí
12/2007 -> 07/2009	Đội trưởng	Đội TC Hạ tầng Đại Phước - Cty DIC No1
08/2009 -> 12/2010	Đội trưởng	Đội trưởng Đội xây dựng số 4 – DIC No1
01/2011 -> 09/2011	Giám đốc	Xí nghiệp kinh doanh xe máy thiết bị
10/2011 -> 03/2012	Phó Giám đốc	Công ty CP ĐT PT XD số 1 kiêm Giám đốc Xí nghiệp KDXMTB
03/2012 -> nay	Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2012-2017	Công ty CP ĐT PT XD số 1
04/2012 -> nay	Giám đốc	Công ty CP ĐT PT XD số 1

Chức vụ công tác tại Công ty:

Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Giám đốc

Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác:
Số CP nắm giữ (thời điểm 15/10/2015)

Không có
175.100 cổ phiếu, chiếm 11,67%
Vốn điều lệ.

+ Đại diện sở hữu: (Đại diện DIC Corp)

175.100 cổ phiếu, chiếm
11,67% Vốn điều lệ

+ Cá nhân sở hữu:

0 cổ phiếu, chiếm 0% Vốn điều lệ.

Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của những người có liên quan:

Không có

Những khoản nợ đối với Công ty:

Không có

Lợi ích liên quan đến Công ty

Không có

Thù lao và các khoản lợi ích khác:

Thù lao HĐQT và thù lao Giám đốc

1.3. Bà Hoàng Thị Hà - Thành viên Hội đồng quản trị

Họ và tên: Hoàng Thị Hà

Giới tính: Nữ

Ngày sinh: 02/02/1976

Nơi sinh: Hải Dương

CMND: 024114841

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Địa chỉ thường trú: 224/4^a, Bạch Đằng, P24 Quận Bình Thạnh Tp. HCM

Trình độ chuyên môn: Cử nhân khoa học (QTKD)

Quá trình công tác:

Thời gian	Chức danh	Đơn vị công tác
01/03/1998 -> 31/03/1999	Nhân viên	Công ty TNHH GiLi Taxi
01/4/1999 -> 07/2012	Nhân viên Phòng Tài chính kế toán	Tổng Công ty CP Đầu tư Phát triển Xây dựng.
08/2012 -> nay	Trưởng Ban kiểm soát	Tổng công ty CP Đầu tư Phát triển Xây dựng
17/04/2013 -> nay	Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2012-2017	Công ty CP ĐT PT XD số 1

Chức vụ công tác tại Công ty: Thành viên HĐQT
Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác: Trưởng Ban kiểm soát DIC Corp
Số CP nắm giữ (thời điểm 15/10/2015): 300.000 cổ phiếu, chiếm 20% Vốn điều lệ.

+ Đại diện sở hữu: (Đại diện DIC Corp) 300.000 cổ phiếu, chiếm 20% Vốn điều lệ

+ Cá nhân sở hữu: 0 cổ phiếu, chiếm 0% Vốn điều lệ.

Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của những người có liên quan: Không có
Những khoản nợ đối với Công ty: Không có
Lợi ích liên quan đến Công ty: Không có
Thù lao và các khoản lợi ích khác: Thù lao HĐQT

1.4. Bà Nguyễn Thị Bích Thu - Thành viên Hội đồng quản trị

Họ và tên: Nguyễn Thị Bích Thu
Giới tính: Nữ
Ngày sinh: 08/10/1958
Nơi sinh: Quảng Ngãi
CMND: 273448473
Quốc tịch: Việt Nam
Dân tộc: Kinh
Địa chỉ thường trú: 781/4 đường 30/4, phường 11 TP Vũng Tàu.
Trình độ chuyên môn: 12/12
Quá trình công tác:

Thời gian	Chức danh	Đơn vị công tác
-----------	-----------	-----------------

2001 -> 12/2004	Chủ tịch HĐQT	Cty TNHH Minh Thảo
01/2004 -> 10/2005	Giám đốc	Cty TNHH Nguyễn Thảo
04/2007 -> 03/2012	Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2007-2012	Công ty CPĐT PT XD số 1
03/2012 -> nay	Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2012-2017	Công ty CPĐT PT XD số 1
01/6/2015 đến nay	Chủ tịch HĐQT	Cty TNHH Nguyễn Thảo

Chức vụ công tác tại Công ty: Thành viên HĐQT
 Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác: Chủ tịch HĐQT Cty TNHH Nguyễn Thảo
 Số CP nắm giữ (thời điểm 15/10/2015): 180.000 cổ phiếu, chiếm 12% Vốn điều lệ.

+ Đại diện sở hữu (Đại diện của Cty TNHH Nguyễn Thảo): 180.000 cổ phiếu, chiếm 12% Vốn điều lệ

+ Cá nhân sở hữu: 0 cổ phiếu, chiếm 0% Vốn điều lệ.

Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của những người có liên quan:

+ Con trai Nguyễn Chí Cường: 17.818 cổ phiếu chiếm 1,187 % vốn điều lệ.
 Những khoản nợ đối với Công ty: Không có
 Lợi ích liên quan đến Công ty: Không có
 Thù lao và các khoản lợi ích khác: Thù lao HĐQT

2. Ban kiểm soát

Ban kiểm soát DIC1 có ba (3) thành viên, trong đó có 01 Trưởng ban Kiểm soát và 02 thành viên. Danh sách và sơ yếu lý lịch cụ thể của từng thành viên Ban kiểm soát như sau:

Stt	Họ và tên	Chức vụ
1	Bà Nguyễn Thị Hiền	Trưởng ban Kiểm soát
2	Bà Phan Thị Thanh Loan	Thành viên Ban Kiểm soát
3	Bà Nguyễn Thị Bảo	Thành viên Ban Kiểm soát

2.1-Bà Nguyễn Thị Hiền – Trưởng Ban Kiểm soát

Họ và tên: Nguyễn Thị Hiền
 Giới tính: Nữ
 Ngày sinh: 08/03/1967
 Nơi sinh: Hà Giang

CMND: 273098187
 Quốc tịch: Việt Nam
 Dân tộc: Kinh
 Địa chỉ thường trú: 13 Lô C Ngô Đức Kế, P7, TP Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu
 Trình độ chuyên môn: Tài chính-kế toán
 Quá trình công tác:

Thời gian	Chức danh	Đơn vị công tác
1987 -> 1993	Nhân viên	Công ty dịch vụ Du lịch Dầu khí Việt Nam
1994 -> 1998	Nhân viên	Công ty TM&DV tỉnh BR-VT (Vimexco)
1999 -> 03/2000	PT kế toán	XN Sửa chữa giàn khoan và các phương tiện dầu khí-Vimexco
2000 -> 09/2001	Kế toán trưởng	Công ty Hàng Hải Thái Bình Dương
10/2001 -> 2010 2011-> nay	Chuyên viên	Chuyên viên kế toán, phòng tài chính kế toán. Phòng Đầu tư và Quản lý vốn Tổng Công ty Cổ phần Đầu tư phát triển Xây dựng
17/04/2015 -> 14/04/2016	Thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2012-2017	Công ty CP ĐT PT XD số 1
14/04/2016 -> nay	Trưởng Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2012-2017	Công ty CP ĐT PT XD số 1

Chức vụ công tác tại Công ty: Trưởng Ban kiểm soát
 Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác: Chuyên viên Ban Quản lý vốn Tổng Công ty CP Đầu tư Phát triển Xây dựng
 Số CP nắm giữ (thời điểm 15/10/2015) 0 cổ phiếu, chiếm 0% Vốn điều lệ.
 Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của những người có liên quan: Không có
 Những khoản nợ đối với Công ty: Không có
 Lợi ích liên quan đến Công ty: Không có
 Thù lao và các khoản lợi ích khác: Thù lao Ban kiểm soát

2.2-Bà Phan Thị Thanh Loan – Thành viên Ban Kiểm soát

Họ và tên: Phan Thị Thanh Loan
 Giới tính: Nữ
 Ngày sinh: 27/3/1992
 Nơi sinh: Hưng Yên
 CMND: 145442102

Quốc tịch: Việt Nam
 Dân tộc: Kinh
 Địa chỉ thường trú: 133/14 Huyện Trần Công Chúa, Phường 8 Tp.Vũng Tàu
 Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kế toán doanh nghiệp
 Quá trình công tác:

Thời gian	Chức danh	Đơn vị công tác
Từ năm 2014 -> nay	Chuyên viên	Ban Quản lý vốn Tổng Công ty CP Đầu tư Phát triển Xây dựng
15/04/2016 -> nay	Thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2012-2017	Công ty CP ĐT PT XD số 1

Chức vụ công tác tại Công ty: Thành viên Ban Kiểm soát;

Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác: Không có
 Số CP nắm giữ thời điểm hiện nay: 0 cổ phiếu, chiếm 0% Vốn điều lệ.
 Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của những người có liên quan: Không có
 Những khoản nợ đối với Công ty: Không có
 Lợi ích liên quan đến Công ty: Không có

Thù lao và các khoản lợi ích khác: Thù lao Ban kiểm soát

2.3-Bà Nguyễn Thị Bảo – Thành viên Ban Kiểm soát

Họ và tên: Nguyễn Thị Bảo
 Giới tính: Nữ
 Ngày sinh: 20/8/1986
 Nơi sinh: Thạch Kim – Lộc Hà - Hà Tĩnh
 CMND: 273673415
 Quốc tịch: Việt Nam
 Dân tộc: Kinh
 Địa chỉ thường trú: 225/10/15/6 đường Lê Quang Định , Phường Thắng Nhất
 Tp.Vũng Tàu
 Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Kinh tế Xây dựng
 Quá trình công tác:

Thời gian	Chức danh	Đơn vị công tác
Từ năm 2009 -> Tháng 6/2010	Nhân viên	Cty TNHH Xây dựng công trình Vạn Xuân
Tháng 6/2010 -> Tháng 9/2014	Nhân viên	Phòng Kinh tế Kỹ thuật - Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển xây dựng số 1
Tháng 10/2014 -> nay	Nhân viên	Phòng Kinh tế Kế hoạch - Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển xây dựng số 1

15/04/2016 -> nay	Thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2012-2017	Công ty CP ĐT PT XD số 1
-------------------	---	--------------------------

Chức vụ công tác tại Công ty: Thành viên Ban Kiểm soát;

Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác: Không có

Số CP nắm giữ thời điểm hiện nay: 0 cổ phiếu, chiếm 0% Vốn điều lệ.

Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của những người có liên quan: Không có

Những khoản nợ đối với Công ty: Không có

Lợi ích liên quan đến Công ty: Không có

Thù lao và các khoản lợi ích khác: Thù lao Ban kiểm soát

3. Giám đốc và các cán bộ quản lý

Thành phần cụ thể như sau:

Stt	Họ và tên	Chức vụ
1	Ông Trần Duy Anh	Giám đốc
2	Ông Nguyễn Quốc Ân	Phó Giám đốc
3	Ông Nguyễn Văn Thọ	Phó Giám đốc
4	Ông Hoàng Thọ Bắc	Kế toán trưởng

3.1. Ông Trần Duy Anh – Giám đốc

Thông tin chi tiết xem trong mục **Hội đồng quản trị**

3.2. Ông Nguyễn Quốc Ân – Phó Giám đốc

Họ và tên: Nguyễn Quốc Ân

Giới tính: Nam

Ngày sinh: 23/04/1963

Nơi sinh: Hà Nam

CMND: 273614072

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Địa chỉ thường trú: D1-6/16 Trung tâm Đô thị Chí Linh, P.10, Tp VT

Trình độ chuyên môn: Kỹ Sư xây dựng cầu đường.

Quá trình công tác:

Thời gian	Chức danh	Đơn vị công tác
04/1986 -> 08/1987	Cán bộ kỹ thuật	Đội xây dựng núi đá Ông Trịnh – Cty XD Dầu khí
09/1987 -> 09/1994	Cán bộ Xí nghiệp cung ứng vật	Công ty xây dựng Dầu khí

	tư	
10/1994 -> 03/2001	PGĐ XN cung ứng vật tư	Công ty xây dựng Dầu khí
04/2001 -> 05/2002	Phụ trách XN thi công cơ giới	Công ty xây dựng Dầu khí
06/2002 -> 12/2002	PGĐ XN Xây dựng số 9	Công ty xây dựng Dầu khí
01/2003 -> 12/2004	GĐ XN Xây dựng số 9	Công ty xây dựng Dầu khí
01/2005 -> 02/2005	Cán bộ Kỹ thuật	Công ty xây dựng Dầu khí
03/2005 -> 03/2006	Cán bộ Phòng Kỹ thuật	Công ty DIC XD thuộc DIC No1
04/2006 -> 12/2007	GĐ XN KD xe máy thiết bị	Công ty CP ĐT PT XD số 1
01/2008 -> 03/2008	P. phòng kinh tế- kỹ thuật	Công ty CP ĐT PT XD số 1
04/2008 -> 05/2008	Đội trưởng đội XD Số 2 kiêm chỉ huy trưởng công trình Nhơn Trạch- Đại Phước- Đồng Nai	Công ty CP ĐT PT XD số 1
06/2008 -> nay	Phó Giám đốc	Công ty CP ĐT PT XD số 1

Chức vụ công tác tại Công ty: Phó Giám đốc
 Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác: Không
 Số CP nắm giữ (thời điểm 15/10/2015): 0 cổ phiếu, chiếm 0% Vốn điều lệ.
 Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của những người có liên quan: Không có
 Những khoản nợ đối với Công ty: Không có
 Lợi ích liên quan đến Công ty: Không có
 Thù lao và các khoản lợi ích khác:

3.3. Ông Nguyễn Văn Thọ – Phó Giám đốc

Họ và tên: Nguyễn Văn Thọ
 Giới tính: Nam
 Ngày sinh: 10/02/1963
 Nơi sinh: Hà Tĩnh
 CMND: 273035825
 Quốc tịch: Việt Nam
 Dân tộc: Kinh
 Địa chỉ thường trú: 195/24 Hoàng Văn Thụ, P7- Tp Vũng Tàu
 Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế
 Quá trình công tác:

Thời gian	Chức danh	Đơn vị công tác
05/1984 -> 10/1986	Công nhân	Công ty XD Dầu khí
11/1986 -> 11/1988	Học trung cấp kế toán tại trường TH XD số 7	Huyện Thủ Đức- TP HCM
12/1988 -> 07/1990	Nhân viên Kế toán	Cty Xây dựng Dầu khí
08/1990 -> 07/1991	Phụ trách Kế toán	XN cung ứng vật tư thiết bị – Cty Xây dựng Dầu khí
08/1991 -> 04/1992	Kế toán xưởng Thiết kế	Cty Xây dựng Dầu khí
05/1992 -> 07/2001	Kế toán tổng hợp XNXLCN	Cty Xây dựng Dầu khí
08/2001 -> 03/2002	Kế toán viên Phòng Tài chính - Kế toán	Cty Xây dựng Dầu khí
04/2002 -> 11/2002	Kế toán XN SX gạch ngói Phú Mỹ	Cty Xây dựng Dầu khí
12/2002 -> 08/2003	Phụ trách Kế toán nhà máy	Cty Xây dựng Dầu khí
09/2003 -> 05/2005	Kế toán	Cty Xây dựng Dầu khí
06/2005 -> 03/2006	Phó phòng - Phụ trách Phòng Đầu tư	Cty Xây dựng Dầu khí
04/2006 -> 10/2007	Phó phòng Tài chính kế toán	Cty CP Đầu tư Tân Phước Thịnh
11/2007 -> 06/2008	Trưởng Phòng Tài chính - Kế toán	Công ty CP ĐT PT XD số 1
07/2008 -> 03/2015	Kế toán trưởng	Công ty CP ĐT PT XD số 1
04/2015 -> nay	Phó Giám đốc	Công ty CP ĐT PT XD số 1

Chức vụ công tác tại Công ty: Phó Giám đốc
 Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác: Không có
 Số CP nắm giữ (thời điểm 15/10/2015): 0 cổ phiếu, chiếm 0% Vốn điều lệ.
 Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của những người có liên quan: Không có
 Những khoản nợ đối với Công ty: Không có
 Lợi ích liên quan đến Công ty: Không có
 Thù lao và các khoản lợi ích khác:

3.4. Ông Hoàng Thọ Bắc – Kế toán trưởng

Họ và tên: Hoàng Thọ Bắc
Giới tính: Nam
Ngày sinh: 08/01/1967
Nơi sinh: Bắc Ninh
CMND: 273435696
Quốc tịch: Việt Nam
Dân tộc: Kinh
Địa chỉ thường trú: D1-5/29 Khu Đô thị Chí Linh Tổ 1, khu phố 6 phường Nguyễn An Ninh, thành phố Vũng Tàu.
Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế
Quá trình công tác:

Thời gian	Chức danh	Đơn vị công tác
08/1985 -> 07/1988	Chiến sỹ	Đi nghĩa vụ quân sự tại E108, F337 quân đoàn 14 quân khu I
08/1988 -> 09/1989	Công nhân kỹ thuật	Xí nghiệp Máy điện nước – Cty Xây dựng dầu khí
09/1989 -> 06/1997	Nhân viên kỹ thuật	Khách sạn Thùy Dương – Cty Xây dựng dầu khí
07/1997 -> 06/2007	Nhân viên kế toán	Phòng Tài chính Kế toán – Cty Cổ phần Đầu tư xây dựng dầu khí IDICO (Cty Xây dựng dầu khí)
07/2007 -> 09/2009	Phó Phòng tài chính kế toán	Cty Cổ phần Đầu tư xây dựng dầu khí IDICO
09/2009 -> 12/2010	Phó Phòng tài chính kế toán – Kiêm phụ trách kế toán Nhà máy VLXD Phú Mỹ	Công ty Cổ phần Đầu tư xây dựng dầu khí IDICO
01/2011 -> 03/2011	Phó Giám đốc	Nhà máy VLXD Phú Mỹ - Công ty Cổ phần Đầu tư xây dựng dầu khí IDICO
04/2011 -> 03/2015	Trưởng phòng Tổ chức hành chính	Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển xây dựng số 1
04/2015 đến nay	Kế toán trưởng	Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển xây dựng số 1

Chức vụ công tác tại Công ty:	Kế toán trưởng
Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác:	Không có
Số CP nắm giữ (thời điểm 15/10/2015)	0 cổ phiếu, chiếm 0% Vốn điều lệ.
Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu của những người có liên quan:	Không có
Những khoản nợ đối với Công ty:	Không có
Lợi ích liên quan đến Công ty	Không có
Thù lao và các khoản lợi ích khác:	Thù lao Thư ký HĐQT

4. Kế hoạch tăng cường quản trị công ty

Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng số 1 hiện đang hoạt động và tuân thủ theo các quy định về Công ty đại chúng, việc minh bạch hóa bộ máy quản lý, công bố thông tin được thực hiện đầy đủ và kịp thời theo đúng quy định.

Công ty không ngừng hoàn thiện các quy trình, quy định phù hợp với điều kiện kinh doanh của Công ty, đồng thời đáp ứng được các quy định hiện hành. Mục tiêu của Công ty là xây dựng bộ máy quản lý vững mạnh, minh bạch và đem lại lợi ích tốt nhất cho cổ đông.

Sau khi đăng ký giao dịch, Công ty sẽ tiếp tục hoàn thiện các quy trình, thủ tục theo quy định về Quy chế quản trị Công ty và công bố thông tin để đáp ứng hoạt động kinh doanh được công khai minh bạch, hiệu quả và cập nhật kịp thời thông tin theo quy định tới cổ đông và công chúng nhà đầu tư.

IV. MỤC LỤC

1. Phụ lục I: 01 Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh;
2. Phụ lục IV: 01 Bản sao hợp lệ Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2015 của Công ty.

Vũng Tàu, ngày 07 tháng 7 năm 2016

TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN XÂY DỰNG SỐ 1
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



ĐINH XUÂN CÔNG



GIÁM ĐỐC

FRAN DUY ANH

TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT



NGUYỄN THỊ HIỀN

KẾ TOÁN TRƯỞNG



HOÀNG THỌ BẮC



